**Đạo đức**

**BÀI 6: LỄ PHÉP, VÂNG LỜI ÔNG BÀ, CHA MẸ, ANH CHỊ**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức:** Nhận biết được biểu hiện và ý nghĩa của sự lễ phép, vâng lời.

**2. Năng lực:**Kĩ năng giao tiếp hợp tác, chia sẻ.

**3. Phẩm chất:** Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**4.Tích hợp giáo dục quyền con người:** Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Video/clip phần khởi động, phần khám phá và hoạt động 1; Tranh ảnh.

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy của GV** | **Hoạt động học của HS** |
| **1. Khởi động (3 - 5’)**  - GV tổ chức cho HS hát bài ***“Con chim vành khuyên”.***  - GV hỏi: Vì sao chim vành khuyên lại được khen ngoan ngoãn?  -GV nhận xét.  *\**GVKL: Chim vành khuyên biết nói lời lễ phép, chào hỏi mọi người nên luôn được mọi người yêu thương, quý mến.  **2. Khám phá(10 - 12’)**  **-** GV đưa lần lượt trình chiếu từng tranh ở mục Khám phá trong SGK.  - GV yêu cầu HS quan sát kĩ hành động và lời nói của các bạn trong tranh và trả lời câu hỏi “Bạn trong tranh đã thể hiện sự lễ phép, vâng lời với ông bà, cha mẹ, anh chị như thế nào?”  **-** GV lắng nghe, khen ngợi HS và tổng kết.  + Tranh 1: Bà gọi dậy, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép ( có từ *“ạ”* ở cuối câu).  + Tranh 2: Chị gái hỏi, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép.  + Tranh 3: Mẹ nói, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép.  + Tranh 4: Trước khi đi học, bạn đã lễ phép chào ông bà.  - GV hỏi: Vì sao em cần lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị?  *\**GVKL: Lễ phép, vâng lời là thể hiện lòng kính yêu mọi người trong gia đình. Em thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng thái độ, lời nói, cử chỉ phù hợp.  **3. Luyện tập (8-10’)**  **3.1 Hoạt động 1: Em chọn việc nên làm**  - GV chiếu 3 tranh ở mục Luyện tập trong SGK chia HS thành các nhóm (4 HS), giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát kĩ các tranh để lựa chọn: Bạn nào biết lễ phép, vâng lời? Bạn nào chưa biết lễ phép, vâng lời? Vì sao?  + Mặt cười: việc làm ở tranh 1 và 2.  + Mặt mếu: việc làm ở tranh 3.  - GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao lựa chọn việc làm ở tranh 1 và 2.  + Việc làm ở tranh 1: Trời nóng thấy bố làm việc vất vả, bạn gái mang nước lễ phép mời bố.  + Việc làm ở tranh 2: Mẹ nhờ bạn phụ giúp mẹ nhặt rau, bạn gái lễ phép, vâng lời và làm giúp mẹ.  - GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao không lựa chọn việc làm ở tranh 3.  + Việc làm ở tranh 3: Ông nhắc nhở bạn cho nhỏ tiếng ti vi, bạn không nghe lời.  - GV khen ngợi các ý kiến của HS và KL.  - GVKL: Chúng ta đồng tình với những việc làm biết thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị trong gia đình. Không đồng tình với những việc làm chưa biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.  **3.2 Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn**  - GV nêu yêu cầu: Em chia sẻ với bạn những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.  - HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.  - GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết lễ phép, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị.  **4. Vận dụng (6 - 8’)**  **4.1 Hoạt động 1: Xử lí tình huống**  - GV chia HS theo nhóm đôi, cho HS nhắc lại lời mẹ và chị gái.  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp, trao cho nhóm đạo cụ để đóng vai.  - GV hướng dẫn HS nhận xét: Bạn nào đóng vai mà em thích nhất? Vì sao?  - GV khen ngợi và chỉnh sửa cho HS.  - GV đưa ra các phương án trả lời để HS thảo luận, VD:  ***+ Tình huống 1:*** + Con đang xem tivi mà mẹ!  + Mẹ bảo anh(chị) làm đi!  + Con xem xong đã!  + Vâng ạ! Con làm ngay ạ!  ***+ Tình huống 2:*** + Mặc kệ em!  + Chị cứ đi ngủ đi!  + Em vẽ xong đã!  + Vâng! Em cất ngay đây ạ!  - GV gọi HS nêu ý kiến: Lời nói nào thể hiện sự lễ phép, vâng lời? Lời nói nào chưa thể hiện sự lễ phép vâng lời? Vì sao?  - GV yêu cầu HS chia sẻ những việc mình đã biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.  *\**GVKL:Em luôn thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng lời nói, việc làm phù hợp: biết chào hỏi trước khi đi ra ngoài và khi về đến nhà; khi được đưa thứ gì thì nên nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn…  **4.2 Hoạt động 2: Em thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị**  - GV nhắc nhở HS thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng thái độ, lời nói, việc làm phù hợp với bản thân.  -GV gợi ý HS đóng vai xử lí các tình huống giả định ở mục Luyện tập.  - GV nhận xét.  - ***Liên hệ giáo dục quyền con người:*** Em thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng lời nói và việc làm phù hợp: biết chào hỏi trước khi đi ra ngoài và khi mình về đến nhà, các em cần quan tâm, chăm sóc ông bà, cha me, anh chị bằng những việc làm như yêu thương, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ niềm vui, phụ giúp gia đình, chăm chỉ học tập...  - GV đưa thông điệp:  Bé ngoan lễ phép, vâng lời  Ông bà, cha mẹ rạng ngời niềm vui.  -GV nx, đánh giá sự tiến bộ của HS sau tiết học. | - HS hát và vận động theo lời bài hát.  -HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh .  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.    - HS lắng nghe  - Học sinh trả lời    - HS lắng nghe.  - HS quan sát, thảo luận nhóm.  - HS chọn.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ nhóm 2.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ với bạn.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận, trình bày.  - HS đóng vai.  - HS lắng nghe.  - HS đóng vai.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ ý kiến riêng của mình.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện  - HS đóng vai xử lí các tình huống giả định ở phần luyện tập.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS lắng nghe. |